

BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM

Chủ đề 1: Số hữu tỉ - số thực

ĐỀ 2

Câu 1. Cho $a, b \in \mathbb{Z}$, $b \neq 0$; $x = \frac{a}{b}$. Khẳng định nào đúng?

- A. $x > 0$ khi a và b khác dấu B. $x < 0$ khi a và b cùng dấu
C. $x = 0$ khi $a = 0$ D. $x \neq 0$ khi $a.b = 0$.

Câu 2. Chọn câu trả lời đúng:

Tìm x , biết $x : \left(\frac{1}{3}\right)^2 = -\frac{1}{3}$

- A. $x = \frac{1}{9}$ B. $x = -\frac{1}{27}$ C. $x = -\frac{1}{9}$ D. $x = \frac{1}{27}$.

Câu 3. Chọn câu trả lời đúng:

Trong các phân số: $\frac{-15}{21}$; $\frac{-10}{28}$; $\frac{20}{-28}$; $\frac{-28}{42}$; $\frac{-45}{63}$, những phân số biểu diễn số hữu tỉ $\frac{5}{-7}$ là:

- A. $\frac{-15}{21}$; $\frac{-10}{28}$; $\frac{20}{-28}$ B. $\frac{-10}{28}$; $\frac{20}{-28}$; $\frac{-28}{42}$
C. $\frac{-15}{21}$; $\frac{-28}{42}$; $\frac{-45}{63}$ D. $\frac{-15}{21}$; $\frac{20}{-28}$; $\frac{-45}{63}$.

Câu 4. Chọn khẳng định nào đúng?

- A. $0,75 = \frac{3}{-4}$ B. $-0,75 = \frac{-3}{-4}$
C. $0,75 = \frac{-3}{-4}$ D. $0,75 = \frac{-3}{4}$.

Câu 5. Chọn câu trả lời đúng:

Kết quả của phép tính $\frac{3}{4} - \frac{4}{5} + \frac{5}{6} - \frac{6}{7} + \frac{7}{8} + \frac{6}{7} - \frac{5}{6} - \frac{3}{4} + \frac{4}{5}$ là

- A. $\frac{3}{4}$ B. $\frac{8}{10}$ C. 0 D. $\frac{7}{8}$.

Câu 6. Chọn câu trả lời đúng:

Tìm x , biết $x + \frac{3}{5} = \frac{1}{4}$

- A. $x = \frac{-7}{20}$ B. $\frac{4}{9}$ C. $\frac{-7}{-20}$ D. $\frac{7}{6}$.

Câu 7. Chọn câu trả lời đúng:

Tìm x , biết $(3x + 5)(2x + \frac{1}{5}) = 0$

A. $x = -\frac{5}{3}$

B. $x = \frac{-1}{10}$

C. $x = -\frac{5}{3}$ hoặc $x = \frac{-1}{10}$

D. $x = \frac{5}{3}$ hoặc $x = \frac{1}{10}$

Câu 8. Chọn câu trả lời đúng:

Tìm x , biết: $|x| = \left| -4\frac{5}{7} \right|$

A. $x = 4\frac{5}{7}$

B. $x = -4\frac{5}{7}$

C. $x = \pm 4\frac{5}{7}$

D. $x \in \emptyset$

Câu 9. Chọn khẳng định đúng:

A. $(0,5)^7 = 0,5^7$

B. $(-0,5)^7 = -(-0,5)^7$

C. $-(-0,5)^7 = -0,5^7$

D. $(-0,5)^7 = -0,5^7$

Câu 10. Chọn câu trả lời đúng:

Tính $\left(\frac{-2}{5} + \frac{1}{2} \right)^2$

A. $\frac{1}{100}$

B. $-\frac{1}{100}$

C. $\frac{1}{4}$

D. $\frac{81}{100}$

Câu 11. Chọn câu trả lời đúng:

Tìm x , biết: $\frac{5}{9}x - \frac{1}{3}x = \frac{1}{8} + \frac{11}{9}x$

A. $x = \frac{1}{8}$

B. $x = \frac{1}{3}$

C. $x = -\frac{1}{8}$

D. $x = 0$

Câu 12. Chọn câu trả lời đúng:

Tìm x , biết: $\left(x + \frac{2007}{2008} \right)^{10} = 0$

A. $x = \frac{-2007}{2008}$

B. $x = \left(\frac{2007}{2008} \right)^{10}$

C. $x = \frac{2008}{2007}$

D. $x = \frac{-2008}{2007}$

Câu 13. Chọn câu trả lời đúng:

Tìm n , biết: $27^n \cdot 9^n = 9^{27} : 81$

A. $n = 1$

B. $n = 10$

C. $n = 0$

D. $n = 2$

Câu 14. Chọn câu trả lời đúng:

Tính $\left(-\frac{2}{5} + \frac{1}{2}\right)^2$

- A. $\frac{-1}{100}$ B. $\frac{1}{100}$ C. $\frac{1}{10}$ D. $\frac{9}{10}$.

Câu 15. Chọn câu trả lời đúng:

Cho tỉ lệ thức $\frac{x}{20} = \frac{3}{5}$. Tìm x:

- A. $x = 14$ B. $\frac{100}{3}$ C. $\frac{5}{3}$ D. $\frac{1}{14}$.

Câu 16. Chọn câu trả lời đúng:

Cho $\frac{x}{5} = \frac{y}{2}$ và $x + y = -42$. Tìm x, y:

- A. $x = 12; y = 30$ B. $x = 30; y = 12$
C. $x = -12; y = -30$ D. $x = -30; y = -12$.

Câu 17. Chọn câu trả lời đúng:

$\frac{13}{8}$ bằng:

- A. 1,652 B. 1,625 C. 16,25 D. 1,265.

Câu 18. Chọn câu trả lời đúng:

Làm tròn số 89,4647 đến chữ số thập phân thứ ba là:

- A. 89,465 B. 89,46 C. 89,5 D. 89,464.

Câu 19. Chọn câu trả lời đúng:

Tính $\sqrt{49}$

- A. -7 B. 7 C. 49 D. ± 7 .

Câu 20. Chọn câu trả lời đúng:

Tìm x, biết: $\sqrt{x} = \frac{3}{5}$.

- A. $\frac{5}{3}$ B. 15 C. $\frac{9}{25}$ D. $\frac{-9}{25}$.